ABBANK

Số: 729 /QĐ-TGĐ.23

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----o0o-----

Hà Nội, ngày 21 tháng 08 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

V/v: triển khai Phương án phát hành Trái phiếu riêng lẻ lần 01 năm 2023

- *Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng do Quốc Hội ban hành ngày 16 tháng 6 năm 2010 (đã được sửa đổi, bổ sung ngày 20 tháng 11 năm 2017);*
- *Căn cứ Nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch Trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán Trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có);*
- *Căn cứ Thông tư 122/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;*
- *Căn cứ Thông tư 01/2021/TT-NHNN ngày 31/03/2021 quy định về phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài có hiệu lực từ ngày 17/05/2021 và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có);*
- *Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP An Bình;*
- *Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐQT.23 ngày 09 tháng 08 năm 2023 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP An Bình phê duyệt Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ lần 01 năm 2023 và phương án đính kèm,*

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Sửa đổi, bổ sung một số nội dung Phương án Phát hành Trái phiếu riêng lẻ lần 01 năm 2023. Chi tiết Phương án Phát hành Trái phiếu sau khi sửa đổi, bổ sung được đính kèm Quyết định này.

Điều 2: Triển khai phát hành riêng lẻ Trái phiếu với tổng khối lượng 6.000.000.000.000 VND (Sáu nghìn tỷ đồng chẵn) cho Nhà đầu tư trong năm 2023 với thông tin cụ thể được nêu trong Phương án Phát hành Trái phiếu riêng lẻ đính kèm Quyết định này.

Điều 3: Ủy quyền cho ông Lại Tất Hà – Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP An Bình (ABBANK) thực hiện các công việc sau:

- Ký kết các hợp đồng, văn bản, tài liệu, giấy tờ (bao gồm nhưng không giới hạn: Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu, Bản Công Bố Thông Tin Trái Phiếu, thư chào bán Trái Phiếu, hợp đồng đặt mua Trái Phiếu, hợp đồng tư vấn về hồ sơ chào bán Trái Phiếu, hợp đồng với các tổ chức khác...) liên quan tới Trái Phiếu;

Signature Not Verified
Ký bởi: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN AN BÌNH
Ký ngày: 22/8/2023 16:23:29

- Ký kết hợp đồng với đại diện người sở hữu trái phiếu theo quy định của pháp luật chứng khoán (nếu có) để giám sát việc thực hiện các cam kết của doanh nghiệp phát hành;
- Ký kết các tài liệu chứng minh đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ABBANK và các văn bản cam kết gửi các nhà đầu tư (nếu có);
- Ký kết các Bản Công Bố Thông Tin Trái Phiếu trước - sau phát hành lên Chuyên trang thông tin Trái phiếu Doanh nghiệp và các báo cáo gửi các cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan tới việc phát hành Trái Phiếu;
- Quyết định việc mua lại trái phiếu và các nội dung khác của phương án mua lại trái phiếu (bao gồm nhưng không giới hạn: thời điểm mua lại cụ thể, giá mua lại,…) và thực hiện việc mua lại trái phiếu khi phát sinh;
- Quyết định, ký, tổ chức và thực hiện các thủ tục tại cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền có liên quan đến việc phát hành trái phiếu, mua lại trái phiếu (khi phát sinh) của ABBANK.

Điều 4: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Ông/Bà trong Ban Điều hành, Khối/Ban/Trung tâm/Phòng liên quan có trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Q. TỔNG GIÁM ĐỐC

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN AN BÌNH

PHẠM DUY HIẾU

Nơi nhận:
- Như Điều 3
- Lưu: HC, Khối NV-TTTC&KDTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

Hà Nội, ngày 21 tháng 08 năm 2023

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH
TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ LẦN 01 NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số .729./QĐ-HĐQT.23 ngày 21 tháng 08 năm 2023 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP An Bình)

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

- Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 do Quốc Hội ban hành ngày 16 tháng 6 năm 2010 (đã được sửa đổi, bổ sung ngày 20/11/2017);
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội ban hành ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc Hội ban hành ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch Trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán Trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch Trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán Trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các Nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (và các văn bản sửa đổi, bổ sung – nếu có);
- Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP (và các văn bản sửa đổi, bổ sung – nếu có);
- Thông tư số 01/2021/TT-NHNN ngày 31/03/2021 quy định về phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Thông tư số 12/2021/TT-NHNN ngày 30/07/2021 của Ngân hàng nhà nước quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác phát hành trong nước;
- Điều lệ của Ngân hàng TMCP An Bình;
- Nghị quyết số 11/NQ-HĐQT.23 ngày 09/08/2023 của Hội đồng Quản Trị Ngân hàng TMCP An Bình phê duyệt việc phát hành Trái Phiếu riêng lẻ lần 01 năm 2023 và phương án đính kèm;
- Các quy định của pháp luật.

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ LẦN 1 NĂM 2023

1. Thông tin về doanh nghiệp phát hành

- Tên doanh nghiệp: Ngân hàng thương mại cổ phần An Bình.

- Tên viết tắt: Ngân hàng An Bình.
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần.
- Trụ sở chính: Tầng 1, 2, 3 Tòa nhà Geleximco, Số 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần: mã số 0301412222 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp đăng ký lần đầu ngày 17/05/1993, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần 29 ngày 28/06/2023.
- Giấy phép thành lập và hoạt động số 120/GD-NHNN ngày 12/12/2018 do Ngân hàng Nhà nước cấp và các văn bản sửa đổi bổ sung.
- Số tài khoản nhận tiền mua trái phiếu của các đợt chào bán:

  Chủ tài khoản: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN AN BÌNH

  Citad code: 0132.3002

  Mở tại: Ngân hàng TMCP An Bình – Hội sở chính

2. ***Mục đích phát hành trái phiếu***

Bổ sung nguồn vốn nhằm đáp ứng nhu cầu cho vay Khách hàng cá nhân và Khách hàng doanh nghiệp của ABBANK.

3. ***Thuyết minh việc đáp ứng từng điều kiện chào bán trái phiếu theo quy định tại Điều 9 và Điều 10 Nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020***

STT	Điều kiện chào bán trái phiếu	Khả năng đáp ứng	Thuyết minh
1	Là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam	Đáp ứng	ABBANK là ngân hàng TMCP (thuộc loại hình công ty cổ phần) được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301412222 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 17/05/1993, đăng ký thay đổi lần thứ 29 ngày 28/06/2023 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội và Giấy phép hoạt động số 120/GD-NHNN ngày 12/12/2018 do Ngân hàng Nhà nước cấp.
2	Thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành hoặc thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu (nếu có); trừ trường hợp chào bán trái phiếu cho chủ nợ là tổ chức tài chính được lựa chọn	Đáp ứng	ABBANK đã thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền gốc, lãi trái phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn (không bao gồm nợ trái phiếu) trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu.

3	Đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành.	Đáp ứng	ABBANK đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành.
4	Có phương án phát hành trái phiếu được phê duyệt và chấp thuận theo quy định tại Nghị Định 153/2020/NĐ-CP và Nghị định 65/2022/NĐ-CP	Đáp ứng	Phương án phát hành trái phiếu được phê duyệt và chấp thuận bởi Hội đồng quản trị của ABBANK phù hợp với quy định tại Điều lệ Ngân hàng TMCP An Bình
5	Có báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định tại Nghị Định 153/2020/NĐ-CP và Nghị định 65/2022/NĐ-CP	Đáp ứng	Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2022 của ABBANK được kiểm toán bởi công ty Ernst & Young là tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của đơn vị có lợi ích công chúng theo quy định và là báo cáo kiểm toán chấp thuận toàn phần.
6	Đối tượng tham gia đợt chào bán theo quy định tại Nghị Định 153/2020/NĐ-CP và Nghị định 65/2022/NĐ-CP	Đáp ứng	Đối tượng mua trái phiếu ABBANK là các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp gồm các tổ chức (bao gồm cả tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài), cá nhân Việt Nam và các tổ chức, cá nhân nước ngoài theo quy định. Trường hợp đợt chào bán trái phiếu có quy định đối tượng mua trái phiếu bao gồm nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân, hồ sơ chào bán trái phiếu của đợt chào bán trái phiếu đó phải bao gồm hợp đồng ký kết với Đại diện người sở hữu trái phiếu theo quy định tại Nghị định 65/2022/NĐ-CP (và các văn bản sửa đổi, bổ sung – nếu có).
7	Có nhu cầu huy động vốn thành nhiều đợt phù hợp với mục đích phát hành trái phiếu được phê duyệt theo quy định tại Nghị định 65/2022/NĐ-CP	Đáp ứng	ABBANK có nhu cầu huy động vốn thành nhiều đợt phù hợp với mục đích phát hành trái phiếu được nêu tại Phương án này.
8	Có phương án phát hành trái phiếu trong đó dự kiến cụ thể về khối lượng, thời điểm và kế hoạch sử dụng vốn của từng đợt chào bán	Đáp ứng	- Dự kiến về khối lượng, thời điểm và kế hoạch sử dụng vốn từ các đợt phát hành trái phiếu được nêu chi tiết tại Phương án này. - Cụ thể khối lượng, thời điểm và kế hoạch sử dụng vốn chi tiết của từng đợt phát hành sẽ được nêu chi tiết tại Quyết định phát hành từng đợt.

9	Thời gian phân phối trái phiếu của từng đợt chào bán không vượt quá 90 ngày kể từ ngày công bố thông tin trước đợt chào bán. Tổng thời gian chào bán trái phiếu thành nhiều đợt tối đa không quá 12 tháng kể từ ngày phát hành của đợt chào bán đầu tiên	Đáp ứng	- ABBANK chào bán và kết thúc từng đợt chào bán không vượt quá 90 ngày kể từ ngày công bố thông tin trước đợt chào bán. - ABBANK chào bán trái phiếu thành nhiều đợt và tổng thời gian chào bán thành nhiều đợt tối đa không quá 12 tháng.

4. *Điều kiện, điều khoản của trái phiếu dự kiến chào bán; địa điểm tổ chức đợt phát hành; số lượng đợt phát hành, khối lượng phát hành của từng đợt và dự kiến thời điểm phát hành của từng đợt*

a) Điều kiện, điều khoản của trái phiếu dự kiến phát hành

- Kỳ hạn trái phiếu: Từ 01 năm đến 05 năm, kỳ hạn cụ thể do Tổng Giám Đốc quyết định tại từng đợt phát hành.
- Khối lượng (tổng mệnh giá) phát hành: 6.000.000.000.000 đồng *(bằng chữ: Sáu nghìn tỷ đồng chẵn).*
- Mệnh giá trái phiếu: một trăm triệu (100.000.000) đồng hoặc bội số của một trăm triệu (100.000.000) đồng.
- Đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu: đồng Việt Nam.
- Hình thức trái phiếu: trái phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ.
- Lãi suất danh nghĩa trái phiếu: Tổng Giám đốc quyết định, đảm bảo phù hợp với lãi suất thị trường, quy định của Nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, Nghị định 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 (và các văn bản sửa đổi, bổ sung – nếu có), các quy định hiện hành về lãi suất của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong từng thời kỳ, trên cơ sở tham mưu của Hội đồng quản lý Tài sản Nợ - Tài sản Có (ALCO), lãi suất thị trường, đảm bảo hiệu quả kinh doanh và an toàn hoạt động.
- Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không được đảm bảo bằng tài sản của Tổ chức phát hành.
- Đối tượng mua trái phiếu: là các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp gồm các tổ chức (bao gồm cả tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài), cá nhân Việt Nam và các tổ chức, cá nhân nước ngoài. Trường hợp đợt chào bán trái phiếu có quy định đối tượng mua trái phiếu bao gồm nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân, hồ sơ chào bán trái phiếu của đợt chào bán trái phiếu đó phải bao gồm hợp đồng ký kết với Đại diện người sở hữu trái phiếu theo quy định tại Nghị định 65/2022/NĐ-CP (và các văn bản sửa đổi, bổ sung – nếu có).

- Phương thức phát hành: bán trực tiếp cho nhà đầu tư và/hoặc thông qua đại lý phát hành; cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định.
- Phương thức thanh toán gốc trái phiếu: Tiền gốc được thanh toán một lần vào ngày đáo hạn hoặc vào ngày ABBANK mua lại trái phiếu. Nếu ngày thanh toán gốc trùng vào ngày nghỉ thì tiền gốc sẽ được chuyển trả vào ngày làm việc tiếp theo.
- Phương thức thanh toán lãi trái phiếu: Tiền lãi trái phiếu được trả theo định kỳ hàng năm, một (01) năm/lần. Nếu ngày trả lãi trùng vào ngày nghỉ thì tiền lãi sẽ được chuyển trả vào ngày làm việc tiếp theo.
- Các tổ chức liên quan:
  - Tổ chức Tư vấn Hồ sơ chào bán trái phiếu: Tổng Giám đốc quyết định trên cơ sở đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật.
  - Tổ chức đăng ký, lưu ký trái phiếu: Theo quy định của Nghị định 65/2022/NĐ-CP (và các văn bản sửa đổi, bổ sung – nếu có).
  - Đại lý phát hành (nếu có): Tổng Giám đốc quyết định trên cơ sở đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật. Đại lý phát hành cụ thể của từng đợt phát hành Trái phiếu (nếu có) sẽ quy định trong Quyết định phát hành theo từng đợt.
  - Đại diện người sở hữu trái phiếu (nếu có): Tổng Giám đốc quyết định trên cơ sở đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật. Đại diện người sở hữu trái phiếu cụ thể của từng đợt phát hành Trái phiếu (nếu có) sẽ quy định trong Quyết định phát hành theo từng đợt.

b) Địa điểm tổ chức đợt phát hành: Tại Trụ sở chính, Chi nhánh, Phòng giao dịch của ABBANK.

c) Số lượng đợt phát hành, khối lượng phát hành từng đợt và dự kiến thời điểm phát hành của từng đợt: Trái phiếu có thể được phát hành thành nhiều đợt như sau:

- Số lượng đợt phát hành dự kiến: tối đa 10 (Mười) đợt.
- Khối lượng phát hành dự kiến mỗi đợt: tối đa 2.000 (Hai nghìn) tỷ VND.
- Thời điểm phát hành dự kiến: từ 01/08/2023 đến 31/12/2023.
- Số lượng đợt phát hành, khối lượng và thời điểm phát hành cụ thể của từng đợt phát hành trái phiếu do Tổng Giám Đốc quyết định và đảm bảo thời gian phát hành của từng đợt không được kéo dài quá 90 ngày.

5. *Các trường hợp, điều kiện, điều khoản và cam kết của doanh nghiệp phát hành về việc mua lại trái phiếu trước hạn*

a) ABBANK mua lại trái phiếu ABBANK đã phát hành đảm bảo tuân thủ quy định tại Nghị định 65/2022/NĐ-CP với các trường hợp sau:

+ ABBANK mua lại trước hạn theo thỏa thuận giữa ABBANK và Người sở hữu trái phiếu; hoặc

+ ABBANK mua lại theo yêu cầu của Người sở hữu trái phiếu và ABBANK phải mua lại; hoặc

+ ABBANK đề nghị mua lại trái phiếu từ Người sở hữu trái phiếu và Người sở hữu trái phiếu phải bán lại cho ABBANK;

+ Các trường hợp khác do Tổng Giám đốc quyết định và quy định chi tiết tại Bản công bố thông tin chào bán trái phiếu.

b) Phương án mua lại như sau

- Mục đích mua lại: tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh vào thời điểm dự kiến mua lại và/hoặc theo cam kết mua lại trái phiếu của ABBANK khi phát hành.
- Tổng khối lượng dự kiến mua lại: tối đa bằng tổng mệnh giá phát hành thành công và không quá 6.000 tỷ đồng mệnh giá trái phiếu.
- Nguồn vốn mua lại: từ các nguồn thu của ABBANK và/hoặc nguồn thu nợ cho vay đến hạn và/hoặc huy động vốn từ các tổ chức, cá nhân và/hoặc các nguồn vốn hợp pháp khác.
- Giá mua lại trái phiếu: Tổng Giám đốc quyết định và quy định công thức tính giá mua lại tại Bản công bố thông tin chào bán trái phiếu.
- Các nội dung khác, thủ tục mua lại trái phiếu (bao gồm nhưng không giới hạn phương thức tổ chức mua lại, điều kiện và điều khoản của việc mua lại,...): Tổng Giám đốc quyết định và quy định tại Bản công bố thông tin chào bán trái phiếu đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật Việt Nam.
- Thời điểm mua lại: Tổng Giám đốc quyết định và quy định tại Bản công bố thông tin chào bán trái phiếu, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật về công bố thông tin về việc mua lại trái phiếu trước hạn.

c) Cam kết của doanh nghiệp phát hành về việc mua lại trái phiếu trước hạn

ABBANK cam kết mua lại trái phiếu trước hạn theo quy định tại Phương án phát hành trái phiếu và Bản công bố thông tin chào bán trái phiếu.

6. *Một số chỉ tiêu tài chính của ABBANK trong 03 năm liền kề trước năm phát hành và sự thay đổi sau khi phát hành (nếu có)*

6.1. Theo BCTC hợp nhất

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2021	31/12/2022
1	Vốn chủ sở hữu	8.911	11.729	13.053
1.1	*Vốn điều lệ*	5.713	6.970	9.409
1.2	*Thặng dư vốn cổ phần*	-	34	34
1.3	*Quỹ dự trữ*	811	1.057	1.084
1.4	*Lợi nhuận chưa phân phối*	2.386	3.667	2.525
1.5	*Chênh lệch đánh giá lại tài sản*	-	-	-
1.6	*Chênh lệch tỷ giá*	-	-	-
2	Tổng nợ phải trả	107.456	109.208	117.093
2.1	*Tiền gửi và vay các TCTD khác*	26.503	27.415	22.181
2.2	*Tiền gửi của khách hàng*	72.508	67.840	84.125

2.3	*Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro*	938	559	215
2.4	*Phát hành giấy tờ có giá*	5.606	11.406	7.700
-	*Trong đó, phát hành trái phiếu*	400	11.400	6.700
2.5	*Các khoản nợ khác*	1.826	1.988	2.873
-	*Các khoản lãi, phí phải trả*	1.394	1.426	2.056
-	*Các khoản phải trả và công nợ khác*	432	562	817
3	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
3.1	*Hệ số nợ phải trả/Tổng tài sản*	*0,92*	*0,90*	*0,90*
3.2	*Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu*	*12,06*	*9,31*	*8,97*
4	Dư nợ trái phiếu/Vốn chủ sở hữu	4,49%	97,19%	51,33%
5	Lợi nhuận trước thuế (LNTT)	1,403	1,959	1,702
6	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	1,118	1,560	1,357
7	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
7.1	*ROA*	1,02%	1,31%	1,08%
7.2	*ROE*	13,34%	15,12%	10,95%
8	Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành			
8.1	*CAR*	9,10%	12,74%	12,04%
8.2	*LDR*	61,51%	67,99%	72,26%
8.3	*Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn sử dụng cho vay trung dài hạn*	36,40%	22,78%	25,69%
8.4	*Tỷ lệ mua, đầu tư trái phiếu chính phủ, trái phiếu được chính phủ bảo lãnh*	11,34%	11,91%	10,10%
8.5	*Tỷ lệ dự trữ thanh khoản*	19,50%	18,13%	21,92%
8.6	*Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày bằng VNĐ*	106,25%	118,30%	99,68%
8.7	*Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày bằng ngoại tệ*	Không áp dụng tỷ lệ do dòng tiền ra ròng âm	128,14%	180,50%
8.8	*Giới hạn góp vốn, mua cổ phần*	Tuân thủ	Tuân thủ	Tuân thủ
8.9	*Hạn chế, giới hạn cấp tín dụng*	Tuân thủ	Tuân thủ	Tuân thủ
8.10	*Trạng thái ngoại tệ dương so với VTC*	0,10%	0,19%	0,13%
8.11	*Trạng thái ngoại tệ âm so với VTC*	6,42%	8,86%	0%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán năm 2020; 2021; 2022 của ABBANK).

6.2. Theo BCTC riêng lẻ

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2021	31/12/2022
1	Vốn chủ sở hữu	8.811	11.657	12.978
1.1	*Vốn điều lệ*	5.713	6.970	9.409
1.2	*Thặng dư vốn cổ phần*	-	34	34
1.3	*Quỹ dự trữ*	767	1.005	1.025
1.4	*Lợi nhuận chưa phân phối*	2.331	3.648	2.510
1.5	*Chênh lệch đánh giá lại tài sản*	-	-	-
1.6	*Chênh lệch tỷ giá*	-	-	-

2	Tổng nợ phải trả	107.457	109.205	117.086
2.1	*Tiền gửi và vay các TCTD khác*	26.503	27.415	22.181
2.2	*Tiền gửi của khách hàng*	72.522	67.849	84.137
2.3	*Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro*	938	559	215
2.4	*Phát hành giấy tờ có giá*	5.606	11.406	7.700
-	*Trong đó, phát hành trái phiếu*	400	11.400	6.700
2.5	*Các khoản nợ khác*	1.813	1.976	2.853
-	*Các khoản lãi, phí phải trả*	1.394	1.426	2.056
-	*Các khoản phải trả và công nợ khác*	419	550	798
3	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
3.1	*Hệ số nợ phải trả/Tổng tài sản*	0,92	0,90	0,90
3.2	*Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu*	12,20	9,37	9,02
4	Dư nợ trái phiếu/Vốn chủ sở hữu	4,54%	97,79%	51,62%
5	Lợi nhuận trước thuế (LNTT)	1.368	1.979	1.686
6	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	1.092	1.588	1.353
7	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
7.1	*ROA*	1,00%	1,34%	1,08%
7.2	*ROE*	13,17%	15,52%	10,98%
8	Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành			
8.1	*CAR*	9,00%	12,66%	11,97%
8.2	*LDR*	61,51%	67,99%	72,26%
8.3	*Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn sử dụng cho vay trung dài hạn*	36,40%	22,78%	25,69%
8.4	*Tỷ lệ mua, đầu tư trái phiếu chính phủ, trái phiếu được chính phủ bảo lãnh*	11,34%	11,91%	10,10%
8.5	*Tỷ lệ dự trữ thanh khoản*	19,50%	18,13%	21,92%
8.6	*Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày bằng VNĐ*	106,25%	118,30%	99,68%
8.7	*Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày bằng ngoại tệ*	Không áp dụng tỷ lệ do dòng tiền ra ròng âm	128,14%	180,50%
8.8	*Giới hạn góp vốn, mua cổ phần*	Tuân thủ	Tuân thủ	Tuân thủ
8.9	*Hạn chế, giới hạn cấp tín dụng*	Tuân thủ	Tuân thủ	Tuân thủ
8.10	*Trạng thái ngoại tệ dương so với VTC*	0,10%	0,19%	0,13%
8.11	*Trạng thái ngoại tệ âm so với VTC*	6,42%	8,86%	0%

(Nguồn: Báo cáo tài chính riêng lẻ được kiểm toán năm 2020; 2021; 2022 của ABBANK)

7. ***Tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn (không bao gồm nợ trái phiếu) trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu***

ABBANK đã thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền gốc, lãi trái phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn (không bao gồm nợ trái phiếu) trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu.

ABBANK sẽ cung cấp văn bản cam kết đáp ứng điều kiện này cho các nhà đầu tư mua trái phiếu ABBANK (nếu được yêu cầu).

8. ***Báo cáo về tình hình phát hành và sử dụng vốn đối với các trái phiếu còn dư nợ và các vi phạm pháp luật về phát hành trái phiếu doanh nghiệp theo quyết định của cấp có thẩm quyền trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt chào bán trái phiếu (nếu có)***

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
1	Tổng khối lượng trái phiếu đã phát hành	-	11.000	800
2	Lãi trái phiếu đã thanh toán	32	32	417
3	Gốc trái phiếu đã thanh toán	-	-	5.500
4	Dư nợ trái phiếu tại 31/12 các năm	400	11.400	6.700
5	Tình hình sử dụng vốn trái phiếu	400	11.400	12.200

Kế hoạch thanh toán gốc, lãi cho nhà đầu tư: Tiền lãi Trái Phiếu trả sau, được thanh toán định kỳ 01 năm/lần. Tiền gốc được thanh toán một lần vào ngày đáo hạn hoặc vào ngày ABBANK mua lại Trái Phiếu. Nguồn để thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu: từ các nguồn thu của ABBANK và/hoặc nguồn thu nợ cho vay đến hạn và/hoặc huy động vốn từ các tổ chức, dân cư và/hoặc các nguồn vốn hợp pháp khác.

ABBANK không vi phạm pháp luật về phát hành trái phiếu doanh nghiệp theo quyết định của cấp có thẩm quyền trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt chào bán trái phiếu.

9. ***Đánh giá về tình hình tài chính và khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn của doanh nghiệp, khả năng trả nợ đối với trái phiếu dự kiến phát hành***

ABBANK có đủ nguồn vốn và đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn của doanh nghiệp và khả năng trả nợ đối với trái phiếu dự kiến phát hành khi đến hạn thanh toán.

10. ***Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện***

Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2022 của ABBANK được kiểm toán bởi Công ty Ernst & Young Việt Nam là tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của đơn vị có lợi ích công chúng theo quy định và là báo cáo kiểm toán chấp thuận toàn phần.

Ý kiến của kiểm toán đối với BCTC hợp nhất 31/12/2022 như sau: "*Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ*

chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất."

Ý kiến của kiểm toán đối với BCTC riêng lẻ 31/12/2022 như sau: "*Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.*"

11. Phương thức chào bán và phát hành trái phiếu

Phương thức chào bán: Chào bán riêng lẻ

Phương thức phát hành: Bán trực tiếp cho nhà đầu tư trái phiếu và/hoặc thông qua đại lý phát hành thực hiện bán trái phiếu cho nhà đầu tư thuộc đối tượng được mua trái phiếu theo quy định tại mục 4 nêu trên.

12. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu

Số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu được ABBANK sử dụng để cho vay Khách hàng cá nhân và Khách hàng doanh nghiệp của ABBANK. Thời gian sử dụng nguồn vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu dự kiến sẽ được thực hiện trước ngày 31/03/2024.

Chi tiết về kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được (của từng đợt) phát hành trái phiếu được quy định trong quyết định của Tổng Giám đốc về việc phát hành cho từng đơt phát hành trái phiếu và phù hợp với quy định tại phương án phát hành trái phiếu này.

Trong trường hợp giải ngân theo tiến độ, nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu tạm thời nhàn rỗi sẽ được sử dụng để gửi tại Ngân hàng Nhà nước và các TCTD khác...

Dự kiến, kế hoạch sử dụng vốn như sau:

STT	Hoạt động cho vay	Số tiền (Tỷ đồng)
1	Khách hàng cá nhân	4.500
2	Khách hàng doanh nghiệp	1.500
TỔNG		**6.000**

13. Kế hoạch bố trí nguồn thanh toán gốc, lãi trái phiếu

Nguồn để thanh toán gốc, lãi trái phiếu: từ các nguồn thu của ABBANK và/hoặc nguồn thu nợ cho vay đến hạn và/hoặc huy động vốn từ các tổ chức, cá nhân và/hoặc các nguồn vốn hợp pháp khác.

Dự kiến tổng nguồn vốn và lợi nhuận sau thuế của ABBANK trong các năm tới như sau:

Đvt: Tỷ đồng

Khoản mục	DỰ KIẾN 2023 - 2025		
	2023	**2024**	**2025**
Tổng tài sản	136.816	182.835	210.260
Vốn và các quỹ	15.848	16.214	19.681
Nợ phải trả	120.968	166.621	190.579
Lợi nhuận sau thuế	2.261	3.467	4.507

14. Cam kết công bố thông tin của doanh nghiệp phát hành

ABBANK cam kết công bố thông tin cho các nhà đầu tư mua trái phiếu ABBANK, báo cáo các cơ quan quản lý nhà nước theo đúng quy định của pháp luật.

15. Điều khoản về đăng ký, lưu ký trái phiếu

Trái phiếu ABBANK khi phát hành thực hiện đăng ký, lưu ký trái phiếu theo quy định của Nghị định 153/2020/NĐ-CP, Nghị định 65/2022/NĐ-CP, Nghị định 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 (và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung – nếu có).

16. Điều khoản về giao dịch trái phiếu theo quy định Nghị định 153/2020/NĐ-CP, Nghị định 65/2022/NĐ-CP, Nghị định 08/2023/NĐ-CP (và các văn bản sửa đổi, bổ sung – nếu có) và quy định của pháp luật liên quan

Trái phiếu ABBANK sau khi phát hành được đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại Sở giao dịch chứng khoán và được giao dịch theo quy định của Nghị định 153/2020/NĐ-CP, Nghị định 65/2022/NĐ-CP, Nghị định 08/2023/NĐ-CP (và các văn bản sửa đổi, bổ sung – nếu có) và quy định của pháp luật liên quan.

17. Quyền lợi và trách nhiệm của nhà đầu tư mua trái phiếu

a. Quyền lợi của nhà đầu tư mua trái phiếu

- Được ABBANK công bố thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định 153/2020/NĐ-CP, Nghị định 65/2022/NĐ-CP, Nghị định 08/2023/NĐ-CP (và các văn bản sửa đổi, bổ sung – nếu có); được quyền tiếp cận hồ sơ chào bán trái phiếu khi có yêu cầu;
- Được ABBANK thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi trái phiếu khi đến hạn và bảo đảm việc thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo các điều kiện, điều khoản của trái phiếu khi phát hành và các thỏa thuận với ABBANK;
- Được yêu cầu ABBANK mua lại trái phiếu trước hạn theo quy định tại Bản công bố thông tin chào bán trái phiếu và quy định của Pháp luật;
- Được quyền biểu quyết chấp thuận các vấn đề phải được người sở hữu trái phiếu thông qua: tỷ lệ biểu quyết cụ thể tại các tài liệu phát hành nhưng không thấp hơn tỷ lệ 65% tổng số trái phiếu cùng loại đang lưu hành;

- Các quyền lợi khác theo cam kết, thỏa thuận của ABBANK;
- Các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

b. Trách nhiệm của nhà đầu tư mua trái phiếu

- Tiếp cận đầy đủ nội dung công bố thông tin của ABBANK; hiểu rõ điều kiện, điều khoản trái phiếu và các cam kết khác của ABBANK trước khi quyết định mua và giao dịch trái phiếu;
- Hiểu rõ về các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư, giao dịch trái phiếu; hiểu rõ và đảm bảo tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định của pháp luật liên quan;
- Tự đánh giá, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư và giao dịch trái phiếu. Nhà nước không đảm bảo việc ABBANK thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc trái phiếu khi đến hạn và các quyền khác cho nhà đầu tư mua trái phiếu;
- Trước khi mua trái phiếu (cả trên thị trường sơ cấp và thứ cấp), nhà đầu tư phải ký văn bản xác nhận đã thực hiện các quy định tại Nghị định 65/2022/NĐ-CP, Nghị định 08/2023/NĐ-CP(và các văn bản sửa đổi, bổ sung – nếu có) và tự chịu trách nhiệm đối với quyết định mua trái phiếu của mình sau khi ký văn bản xác nhận này;
- Thực hiện giao dịch trái phiếu theo quy định tại Nghị định 153/2020/NĐ-CP, Nghị định 65/2022/NĐ-CP, Nghị định 08/2023/NĐ-CP (và các văn bản sửa đổi, bổ sung – nếu có); không được bán hoặc cùng góp vốn đầu tư trái phiếu với nhà đầu tư không phải là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp dưới mọi hình thức. Việc huy động vốn và mua, đầu tư trái phiếu doanh nghiệp của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và công ty quản lý quỹ thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành;
- Khi bán trái phiếu trên thị trường thứ cấp phải cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của ABBANK theo quy định tại Nghị định 153/2020/NĐ-CP, Nghị định 65/2022/NĐ-CP, Nghị định 08/2023/NĐ-CP (và các văn bản sửa đổi, bổ sung – nếu có) cho nhà đầu tư mua trái phiếu;
- Người sở hữu trái phiếu có nghĩa vụ nộp các loại thuế liên quan đến trái phiếu theo quy định hiện hành;
- Các nghĩa vụ theo cam kết, thỏa thuận của ABBANK;
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

18. Quyền và trách nhiệm của doanh nghiệp phát hành

- Tuân thủ quy định của Nghị định 153/2020/NĐ-CP, Nghị định 65/2022/NĐ-CP, Nghị định 08/2023/NĐ-CP (và các văn bản sửa đổi, bổ sung – nếu có) và các văn bản hướng dẫn liên quan về điều kiện phát hành, phương án phát hành, hồ sơ phát hành, công bố thông tin, chế độ báo cáo;

- Phân bổ, quản lý, sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu đúng mục đích theo quy định tại Nghị định 153/2020/NĐ-CP, Nghị định 65/2022/NĐ-CP, Nghị định 08/2023/NĐ-CP (và các văn bản sửa đổi, bổ sung – nếu có) và phương án phát hành trái phiếu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- Thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi trái phiếu khi đến hạn và đảm bảo việc thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) cho chủ sở hữu trái phiếu theo điều kiện, điều khoản của trái phiếu;
- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin đã công bố và báo cáo tài chính; thực hiện chế độ quản lý tài chính, báo cáo và kế toán thống kê theo quy định của pháp luật;
- Tổ chức phát hành thực hiện cấp giấy chứng nhận sở hữu cho nhà đầu tư và làm các thủ tục đăng ký, lưu ký trái phiếu theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện đúng những thỏa thuận, cam kết với nhà đầu tư mua trái phiếu;
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

19. Trách nhiệm và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ liên quan đến việc phát hành trái phiếu

a) Trách nhiệm và nghĩa vụ của Tổ chức Tư vấn Hồ sơ chào bán

- Thực hiện cung cấp dịch vụ tư vấn hồ sơ chào bán trái phiếu theo hợp đồng cung cấp dịch vụ ký kết;
- Tuân thủ quy định trách nhiệm của tổ chức tư vấn hồ sơ chào bán trái phiếu theo quy định Nghị định 153/2020/NĐ-CP, Nghị định 65/2022/NĐ-CP, Nghị định 08/2023/NĐ-CP (và các văn bản sửa đổi, bổ sung – nếu có) và các văn bản liên quan;
- Thực hiện cung cấp thông tin, chế độ báo cáo theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Trách nhiệm và nghĩa vụ của Đại lý phát hành (nếu có)

- Thực hiện cung cấp dịch vụ đại lý phát hành theo hợp đồng cung cấp dịch vụ ký kết;
- Tuân thủ quy định trách nhiệm của đại lý phát hành theo quy định Nghị định 153/2020/NĐ-CP, Nghị định 65/2022/NĐ-CP, Nghị định 08/2023/NĐ-CP (và các văn bản sửa đổi, bổ sung – nếu có) và các văn bản liên quan;
- Thực hiện cung cấp thông tin, chế độ báo cáo theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Trách nhiệm và nghĩa vụ của Tổ chức đăng ký, lưu ký trái phiếu

- Tuân thủ quy định về việc đăng ký, lưu ký trái phiếu, chuyển quyền sở hữu và thanh toán giao dịch trái phiếu theo quy định tại Nghị định này và pháp luật chứng khoán;
- Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của Pháp luật hiện hành.

d) Trách nhiệm và nghĩa vụ của Đại diện người sở hữu trái phiếu (nếu có)

- Tuân thủ quy định trách nhiệm theo quy định Nghị định 153/2020/NĐ-CP, Nghị định 65/2022/NĐ-CP, Nghị định 08/2023/NĐ-CP (và các văn bản sửa đổi, bổ sung – nếu có) và các văn bản liên quan;
- Thực hiện cung cấp thông tin, chế độ báo cáo theo quy định của pháp luật hiện hành.

Q. TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0301412... - C.T.C.P. NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN AN BÌNH Q. ĐỐNG ĐA - T.P HÀ NỘI

PHẠM DUY HIẾU